

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG LỆNH ĐIỀU KIỆN

1. Stop Up (Thị trường xu hướng tăng)

1.1. Khái niệm

Là lệnh dùng khi thị trường có xu thế tăng, lệnh được kích hoạt để đẩy vào Sổ giao dịch ở một mức giá được xác định trước khi thị trường tăng đến hoặc vượt qua giá dừng (Stop price).

- **Stop price:** khi giá thị trường chạm đến hoặc vượt ngưỡng mức giá dừng (Stop price) đã cài đặt, lệnh Stop Up sẽ được kích hoạt để đẩy vào Sổ giao dịch với giá giới hạn (Limit price).
- **Limit price** là giá đặt sau khi điều kiện (Stop price) được kích hoạt.

1.2. Mục đích

- **Bán:** chốt lãi tự động khi nhà đầu tư đang nắm giữ vị thế Mua.
- **Mua:** dừng lỗ tự động khi nhà đầu tư đang nắm giữ vị thế Bán.
- **Mở mới vị thế:** Mua hoặc Bán khi giá thị trường vượt qua ngưỡng chặn (Giá dừng).

1.3. Ví dụ minh họa

Ví dụ 1: Bán chốt lãi tự động khi nhà đầu tư nắm giữ vị thế Mua

Nhà đầu tư đang nắm giữ 1 vị thế Mua Hợp đồng tương lai (HĐTL), mã 4111G7000 tại mức giá vốn = 1,910 = giá thị trường. Nhà đầu tư nhận thấy thị trường đang có xu hướng tăng và cần chốt lãi khi thị trường đạt 1,921, nên đặt 1 lệnh Stop Up: Bán 1 HĐTL 4111G7000 với giá 1,920 và giá kích hoạt là 1,921, giá thị trường biến đổi trong phiên như sau:

Thời điểm	1	2	3	4	5
Giá thị trường	1,910	1,912	1,909	1,918	1,921
Giá dừng	1,921	1,921	1,921	1,921	1,921
Giá giới hạn	1,920	1,920	1,920	1,920	1,920

Như vậy, đến thời điểm thứ 5 khi giá thị trường = giá dừng, lệnh bán LO: 1 HĐTL 4111G7000 – giá 1,920 sẽ được kích hoạt và đẩy vào Sổ giao dịch.

Ví dụ 2: Mua dừng lỗ tự động khi nhà đầu tư nắm giữ vị thế Bán

Nhà đầu tư đang nắm giữ 1 vị thế Bán HĐTL, mã 4111G7000 tại mức giá vốn bằng 1,910 bằng giá thị trường. Nhà đầu tư nhận thấy thị trường đang có xu hướng tăng và cần cắt lỗ khi thị trường đạt 1,920, nên đặt 1 lệnh Stop Up: Mua 1 HĐTL 4111G7000 với giá 1,921 và giá kích hoạt là 1,920, giá thị trường biến đổi trong phiên như sau:

Thời điểm	1	2	3	4	5
Giá thị trường	1,910	1,912	1,915	1,918	1,920



Thời điểm	1	2	3	4	5
Giá dừng	1,920	1,920	1,920	1,920	1,920
Giá giới hạn	1,921	1,921	1,921	1,921	1,921

Như vậy, đến thời điểm thứ 5 khi giá thị trường = giá dừng thì lệnh mua LO: 1 HĐTL 4111G7000 – giá 1,921 sẽ được kích hoạt và đẩy vào Sổ giao dịch.

Ví dụ 3: Mở vị thế Mua hoặc Bán khi giá thị trường vượt qua ngưỡng chặn

Giá thị trường của mã 4111G7000 đang là 1,920, nhà đầu tư nhận thấy thị trường sẽ tăng mạnh nếu vượt qua ngưỡng kháng cự 1,925, nên đặt lệnh Stop Up – Mua với giá giới hạn 1,926 và giá dừng là 1,925, giá thị trường biến đổi trong phiên như sau:

Thời điểm	1	2	3	4	5
Giá thị trường	1,920	1,918	1,922	1,924	1,926
Giá dừng	1,925	1,925	1,925	1,925	1,925
Giá giới hạn	1,926	1,926	1,926	1,926	1,926

Như vậy, đến thời điểm 5 giá thị trường vượt ngưỡng giá dừng thì lệnh mua LO: với giá 1,926 được kích hoạt và đẩy vào Sổ giao dịch.

2. Stop Down (Thị trường xu hướng giảm)

2.1. Khái niệm

Lệnh dừng dùng khi thị trường có xu thế giảm, lệnh được kích hoạt đẩy vào Sổ giao dịch ở một mức giá được xác định trước, khi thị trường giảm đến hoặc nhỏ hơn giá dừng.

- **Giá dừng (Stop price)** là mức giá khi mức giá thị trường (giá khớp gần nhất) chạm đến hoặc nhỏ hơn ngưỡng mức giá dừng đã cài đặt, lệnh Stop Down sẽ được kích hoạt để đẩy vào Sổ giao dịch với giá giới hạn.
- **Giá giới hạn (Limit price)** là giá đặt được sử dụng sau khi điều kiện (Stop price) được kích hoạt.

2.2. Mục đích

- Mua chốt lãi tự động khi nhà đầu tư đang nắm giữ vị thế Bán.
- Bán dừng lỗ tự động khi nhà đầu tư đang nắm giữ vị thế Mua.
- Mở mới vị thế: Mua hoặc Bán khi giá thị trường nhỏ hơn hoặc bằng ngưỡng giá dừng.

2.3. Ví dụ minh họa

Ví dụ 1: Mua chốt lãi tự động khi nhà đầu tư nắm giữ vị thế Bán

Nhà đầu tư đang nắm giữ 1 vị thế Bán HĐTL mã 4111G7000 tại mức giá vốn = 1,910 = giá thị trường. Nhà đầu tư nhận thấy thị trường đang có xu hướng giảm và cần chốt lãi



khi thị trường đạt 1,900, nên đặt 1 lệnh Stop Down: Mua 1 HĐTL 4111G7000 với giá 1,901 và giá kích hoạt là 1,900, giá thị trường biến đổi trong phiên như sau:

Thời điểm	1	2	3	4	5
Giá thị trường	1,920	1,918	1,920	1,910	1,900
Giá dừng	1,900	1,900	1,900	1,900	1,900
Giá giới hạn	1,901	1,901	1,901	1,901	1,901

Như vậy, đến thời điểm thứ 5 khi giá thị trường = giá dừng thì lệnh mua LO: 1 HĐTL 4111G7000 với giá 1,901 sẽ được kích hoạt và đẩy vào Sổ giao dịch.

Ví dụ 2: Bán dừng lỗ tự động khi nhà đầu tư nắm giữ vị thế Mua

Nhà đầu tư đang nắm giữ 1 vị thế Mua HĐTL mã 4111G7000 tại mức giá vốn = 1,910 = giá thị trường. Nhà đầu tư nhận thấy thị trường đang có xu hướng giảm và cần cắt lỗ khi thị trường đạt 1,900 nên đặt 1 lệnh Stop Down: Bán 1 HĐTL 4111G7000 với giá 1,899 và giá kích hoạt là 1,900, giá thị trường biến đổi trong phiên như sau:

Thời điểm	1	2	3	4	5
Giá thị trường	1,910	1,918	1,920	1,910	1,900
Giá dừng	1,900	1,900	1,900	1,900	1,900
Giá giới hạn	1,899	1,899	1,899	1,899	1,899

Như vậy, đến thời điểm thứ 5 khi giá thị trường = giá dừng thì lệnh Bán LO: 1 HĐTL 4111G7000 giá 1,899 sẽ được kích hoạt và đẩy vào Sổ giao dịch.

Ví dụ 3: Mở vị thế Mua hoặc Bán khi giá thị trường nhỏ hơn ngưỡng giá dừng

Giá thị trường của mã 4111G7000 đang là 1,920, nhà đầu tư nhận thấy thị trường sẽ giảm qua ngưỡng kháng cự 1,910 nên đặt lệnh Stop Down – Bán với giá giới hạn 1,909 và giá dừng là 1,910, giá thị trường biến đổi trong phiên như sau:

Thời điểm	1	2	3	4	5
Giá thị trường	1,920	1,915	1,918	1,916	1,910
Giá dừng	1,910	1,910	1,910	1,910	1,910
Giá giới hạn	1,909	1,909	1,909	1,909	1,909

Như vậy, đến thời điểm 5 giá thị trường = giá dừng thì lệnh bán LO: 1 HĐTL với giá 1,909 được kích hoạt và đẩy vào Sổ giao dịch.



3. Trailing Buy (Lệnh Mua xu hướng)

3.1. Khái niệm

Là lệnh Mua với giá mua bám sát xu thế giảm của thị trường để đạt được giá mua tốt nhất. Khi giá thị trường giảm, giá kích hoạt sẽ được điều chỉnh giảm tương ứng để đảm bảo không vượt quá biên độ giá; khi giá thị trường tăng, giá kích hoạt giữ nguyên. Khi giá thị trường vượt qua ($\geq$) giá kích hoạt thì lệnh sẽ được kích hoạt.

- **Trailing amount (biên độ giá kích hoạt điều chỉnh)** là điểm chênh lệnh của giá thị trường tại thời điểm hiện tại và giá kích hoạt mua.
- **Limit offset (bước giá điều chỉnh)** là bước giá chênh lệch giữa giá đặt lệnh so với giá thị trường tại thời điểm lệnh kích hoạt. Tại thời điểm giá thị trường $\geq$ giá kích hoạt thì đẩy 1 lệnh LO với giá đặt = giá thị trường + bước giá điều chỉnh vào Sở giao dịch. Bước giá ≥ 0 và chặn theo giá quy định của Sở giao dịch.

3.2. Mục đích

- Mua chốt lãi tự động khi nhà đầu tư đang nắm giữ vị thế Bán.
- Mua dừng lỗ tự động khi nhà đầu tư đang nắm giữ vị thế Bán.
- Mở mới vị thế Mua với giá tối ưu để giảm thiểu chi phí.

3.3. Điều kiện kích hoạt lệnh

- Giá kích hoạt thời điểm ban đầu: $f(0) = P(0) + D$.
- Giá kích hoạt: $f(x) = \text{MIN}[f(x-1); P + D]$.
- Điều kiện kích hoạt: $f(x) \leq P$ hoặc $\text{MIN}[f(x-1); P + D] - P \leq 0$.

Trong đó:

- $f(x)$ là giá kích hoạt lệnh.
- $f(x-1)$ là giá kích hoạt ở bước trước đó.
- P là giá thị trường tại thời điểm tính giá kích hoạt, tại thời điểm đầu phiên giao dịch, giá thị trường $P(0)$ bằng giá tham chiếu.
- D là biên độ tính giá kích hoạt = giá trị nhập vào (1, 2, 3, ...).

3.4. Ví dụ minh họa

Ví dụ 1: Mua chốt lãi tự động khi nhà đầu tư nắm giữ vị thế Bán

Nhà đầu tư đang nắm giữ 1 vị thế Bán HDTL, mã 4111G8000 tại mức giá vốn = 1,905. Nhà đầu tư cần chốt lãi vị thế Bán đang có nên đặt 1 lệnh Trailing Buy: Mua 1 HDTL 4111G8000 với biên độ giá kích hoạt $D = 2$ và bước giá điều chỉnh = 0.2, giá thị trường biến đổi trong phiên như sau:

Thời điểm	0	1	2	3	4
Giá thị trường (P)	1,904	1,900	1,901	1,900	1,902
D	2	2	2	2	2
f(x)	1,906	1,902	1,902	1,902	1,902



Dựa trên tham số:

- Thời điểm 0, giá thị trường: $P(0) = 1,904$
- ➔ Giá kích hoạt ban đầu: $f(0) = P(0) + D = 1,904 + 2 = 1,906$
- Thời điểm 1, giá thị trường giảm: $P(1) = 1,900$
- ➔ Giá kích hoạt: $f(1) = \min[f(x-1); P + D] = \min[(f(0); P(1) + D] = \min(1,906; 1,900 + 2) = 1,902$
- Thời điểm 2, giá thị trường tăng: $P(2) = 1,901$
- ➔ Giá kích hoạt: $f(2) = \min[f(1); P(2) + D] = \min(1,902; 1,903) = 1,902$
- Thời điểm 3, giá thị trường giảm: $P(3) = 1,900$
- ➔ Giá kích hoạt: $f(3) = \min[f(x-1); P + D] = \min[(f(2); P(3) + D] = \min(1,902; 1,900 + 2) = 1,902$
- Đến thời điểm 4, giá thị trường chạm giá kích hoạt: $P(4) = 1,902 = f(3)$
- ➔ **Lệnh Trailing Buy được kích hoạt**, đẩy 1 lệnh Mua LO 1 HĐTL 4111G8000 với giá đặt lệnh = $P(4) + 0.2 = 1,902 + 0.2 = 1,902.2$ vào Sổ giao dịch

Ví dụ 2: Mua dừng lỗ tự động khi nhà đầu tư nắm giữ vị thế Bán

Nhà đầu tư đang nắm giữ 1 vị thế Bán HĐTL mã 4111G8000 tại mức giá vốn = 1,905. Nhà đầu tư cần dừng lỗ vị thế Bán đang có nên đặt 1 lệnh Trailing Buy: Mua 1 HĐTL 4111G8000 với biên độ giá kích hoạt $D = 3$ và bước giá điều chỉnh = 0.1, giá thị trường biến đổi trong phiên như sau:

Thời điểm	0	1	2	3	4
Giá thị trường (P)	1,910	1,907	1,909	1,906	1,911
D	3	3	3	3	3
f(x)	1,913	1,910	1,910	1,909	1,909

Dựa trên tham số:

- Thời điểm 0, giá thị trường: $P(0) = 1,910$
- ➔ Giá kích hoạt: $f(0) = P(0) + D = 1,910 + 3 = 1,913$
- Thời điểm 1, giá thị trường giảm: $P(1) = 1,907$
- ➔ Giá kích hoạt: $f(1) = \min[f(x-1); P + D] = \min[(f(0); P(1) + D] = \min(1,913; 1,907 + 3) = 1,910$
- Thời điểm 2, giá thị trường tăng: $P(2) = 1,909$
- ➔ Giá kích hoạt: $f(2) = \min[f(x-1); P + D] = \min[(f(1); P(2) + D] = \min(1,910; 1,909 + 3) = 1,910$
- Thời điểm 3, giá thị trường giảm: $P(3) = 1,906$
- ➔ Giá kích hoạt: $f(3) = \min[f(x-1); P + D] = \min[(f(2); P(3) + D] = \min(1,910; 1,906 + 3) = 1,909$
- Đến thời điểm 4, giá thị trường tăng vượt giá kích hoạt: $P(4) = 1,911 > f(3)$
- ➔ **Lệnh Trailing Buy được kích hoạt**, đẩy 1 lệnh Mua LO 1 HĐTL 4111G8000 với giá đặt lệnh = $P(4) + 0.1 = 1,911 + 0.1 = 1,911.1$ vào Sổ giao dịch



Ví dụ 3: Mở vị thế Mua với mức giá tối ưu

Giá thị trường của mã 4111G8000 đang là 1,920, nhà đầu tư thấy thị trường sẽ tạo được những điểm đáy nhẹ nên nhà đầu tư mua 1 HĐTL 4111G8000 với mức giá tối ưu nên đặt lệnh Trailing Buy – Mua với biên độ giá kích hoạt $D = 4$ và bước giá điều chỉnh $= 0.1$, giá thị trường biến đổi trong phiên như sau:

Thời điểm	0	1	2	3	4
Giá thị trường (P)	1,920	1,915	1,918	1,914	1,918
D	4	4	4	4	4
f(x)	1,924	1,919	1,919	1,918	1,918

Dựa trên tham số:

- Thời điểm 0, giá thị trường: $P(0) = 1,920$
➔ Giá kích hoạt: $f(0) = P(0) + D = 1,920 + 4 = 1,924$
- Thời điểm 1, giá thị trường giảm: $P(1) = 1,915$
➔ Giá kích hoạt: $f(1) = \min[(f(x-1); P + D] = \min[f(0); P(1) + D] = \min(1,924; 1,915 + 4) = 1,919$
- Thời điểm 2, giá thị trường tăng: $P(2) = 1,918$
➔ Giá kích hoạt: $f(2) = \min[(f(x-1); P + D] = \min[f(1); P(2) + D] = \min(1,919; 1,918 + 4) = 1,919$
- Thời điểm 3, giá thị trường giảm: $P(3) = 1,914$
➔ Giá kích hoạt: $f(3) = \min[(f(x-1); P + D] = \min[f(2); P(3) + D] = \min(1,919; 1,914 + 4) = 1,918$
- Đến thời điểm 4, giá thị trường chạm giá kích hoạt: $P(4) = 1,918 = f(3)$
➔ **Lệnh Trailing Buy được kích hoạt**, đẩy 1 lệnh Mua LO 1 HĐTL 4111G8000 với giá đặt lệnh $= P(4) + 0.1 = 1,918 + 0.1 = 1,918.1$ vào Sở giao dịch

4. Trailing Sell (Lệnh Bán xu hướng)

4.1. Khái niệm

Là lệnh Bán với giá bán bám sát xu thế tăng của thị trường để đạt được giá Bán tốt nhất. Khi giá thị trường tăng, giá kích hoạt sẽ được điều chỉnh tăng tương ứng để đảm bảo không vượt quá biên độ giá; khi giá thị trường giảm, giá kích hoạt giữ nguyên. Khi giá thị trường vượt dưới ngưỡng ($\leq$) giá kích hoạt thì lệnh sẽ được kích hoạt.

- Trailing amount (biên độ giá kích hoạt điều chỉnh): là chênh lệch giữa giá thị trường tại thời điểm hiện tại và giá kích hoạt bán.
- Limit offset (Bước giá điều chỉnh): là giá chênh lệch giữa giá đặt lệnh so với giá thị trường tại thời điểm lệnh kích hoạt. Tại thời điểm giá thị trường $\leq$ giá kích hoạt, đẩy 1 lệnh LO với giá đặt $=$ giá thị trường - bước giá điều chỉnh vào Sở giao dịch. Bước giá ≥ 0 và chẵn theo giá quy định của Sở giao dịch.

4.2. Mục đích

- Bán chốt lãi tự động khi nhà đầu tư đang nắm giữ vị thế Mua.
- Bán dừng lỗ tự động khi nhà đầu tư đang nắm giữ vị thế Mua.
- Mở mới vị thế Bán với giá bán tối ưu để giảm thiểu chi phí.

4.3. Điều kiện kích hoạt lệnh

- Giá kích hoạt thời điểm ban đầu: $f(0) = P(0) - D$
- Giá kích hoạt: $f(x) = \text{MAX}[f(x-1), P - D]$
- Điều kiện kích hoạt: $f(x) \geq P$, hay $\text{MAX}[f(x-1), P - D] - P \geq 0$

Trong đó:

- $f(x)$: là giá kích hoạt lệnh
- $f(x-1)$: là giá kích hoạt ở bước trước đó
- P : là giá thị trường tại thời điểm tính giá kích hoạt, tại thời điểm đầu phiên giao dịch, giá thị trường $P(0)$ bằng giá tham chiếu
- D : là biên độ tính giá kích hoạt = giá trị nhập vào (1, 2, 3, ...)

4.4. Ví dụ minh họa

Ví dụ 1: Bán chốt lãi tự động khi nhà đầu tư nắm giữ vị thế Mua

Nhà đầu tư đang nắm giữ 1 vị thế Mua HDTL, mã 4111G8000 tại mức giá vốn = 1,905. Nhà đầu tư cần chốt lãi vị thế Mua đang có nên đặt 1 lệnh Trailing Sell: Bán 1 HDTL 4111G8000 với biên độ giá kích hoạt $D = 3$ và bước giá điều chỉnh = 0.1, giá thị trường biến đổi trong phiên như sau:

Thời điểm	0	1	2	3	4
Giá thị trường (P)	1,908	1,910	1,909	1,914	1,911
D	3	3	3	3	3
$f(x)$	1,905	1,907	1,907	1,911	1,911

Dựa trên tham số:

- Thời điểm 0, giá thị trường: $P(0) = 1,908$
➔ Giá kích hoạt: $f(0) = P(0) - D = 1,908 - 3 = 1,905$
- Thời điểm 1, giá thị trường tăng: $P(1) = 1,910$
➔ Giá kích hoạt: $f(1) = \text{MAX}[f(x-1), P - D] = \text{MAX}[f(0); P(1) - D] = \text{MAX}(1,905; 1,910 - 3) = 1,907$
- Thời điểm 2, giá thị trường giảm: $P(2) = 1,909$
➔ Giá kích hoạt: $f(2) = \text{MAX}[f(x-1), P - D] = \text{MAX}[f(1); P(2) - D] = \text{MAX}(1,907; 1,909 - 3) = 1,907$
- Thời điểm 3, giá thị trường tăng: $P(3) = 1,914$
➔ Giá kích hoạt: $f(3) = \text{MAX}[f(x-1), P - D] = \text{MAX}[f(2); P(3) - D] = \text{MAX}(1,907; 1,914 - 3) = 1,911$
- Đến thời điểm 4, giá thị trường giảm chạm giá kích hoạt: $P(4) = 1,911 = f(3)$



➔ **Lệnh Trailing Sell được kích hoạt**, đẩy 1 lệnh Bán LO 1 HDTL 4111G8000 với giá đặt lệnh = $P(4) - 0.1 = 1,911 - 0.1 = 1,910.9$ vào Sở giao dịch

Ví dụ 2: Bán dừng lỗ tự động khi nhà đầu tư nắm giữ vị thế Mua

Nhà đầu tư đang nắm giữ 1 vị thế Mua HDTL mã 4111G8000 tại mức giá vốn = 1,905. Nhà đầu tư cần cắt lỗ vị thế mua đang có nên đặt 1 lệnh Trailing Sell: Bán 1 HDTL 4111G8000 với biên độ giá kích hoạt $D = 2$ và bước giá điều chỉnh = 0.2, giá thị trường biến đổi trong phiên như sau:

Thời điểm	0	1	2	3	4
Giá thị trường (P)	1,904	1,905	1,904	1,906	1,900
D	2	2	2	2	2
f(x)	1,902	1,903	1,903	1,904	1,904

Dựa trên số liệu:

- Thời điểm 0, giá thị trường: $P(0) = 1,904$
- ➔ Giá kích hoạt: $f(0) = P(0) - D = 1,904 - 2 = 1,902$
- Thời điểm 1, giá thị trường tăng: $P(1) = 1,905$
- ➔ Giá kích hoạt: $f(1) = \text{Max}[f(x-1), P - D] = \text{Max}[f(0); P(1) - D] = \text{Max}(1,902; 1,905 - 2) = 1,903$
- Thời điểm 2, giá thị trường giảm: $P(2) = 1,904$
- ➔ Giá kích hoạt: $f(2) = \text{Max}[f(x-1), P - D] = \text{Max}[f(1); P(2) - D] = \text{Max}(1,903; 1,904 - 2) = 1,903$
- Thời điểm 3, giá thị trường tăng: $P(3) = 1,906$
- ➔ Giá kích hoạt: $f(3) = \text{Max}[f(x-1), P - D] = \text{Max}[f(2); P(3) - D] = \text{Max}(1,903; 1,906 - 2) = 1,904$
- Đến thời điểm 4, giá thị trường giảm, nhỏ hơn giá kích hoạt: $P(4) = 1,900 < f(3)$
- ➔ **Lệnh Trailing Sell được kích hoạt**, đẩy 1 lệnh Bán LO 1 HDTL 4111G8000 với giá đặt lệnh = $P(4) - 0.2 = 1,900 - 0.2 = 1,899.8$ vào Sở giao dịch

Ví dụ 3: Mở vị thế Bán với mức giá tối ưu

Giá thị trường của mã 4111G8000 đang là 1,920, nhà đầu tư thấy thị trường sẽ tạo được những điểm đáy nhẹ nên nhà đầu tư mua 1 HDTL 4111G8000 với mức giá tối ưu nên đặt lệnh Trailing Sell với biên độ giá kích hoạt $D = 4$ và bước giá điều chỉnh = 0.1, giá thị trường biến đổi trong phiên như sau:

Thời điểm	0	1	2	3	4
Giá thị trường (P)	1,920	1,925	1,922	1,923	1,918
D	4	4	4	4	4
f(x)	1,916	1,921	1,921	1,921	1,921



Dựa trên tham số:

- Thời điểm 0, giá thị trường: $P(0) = 1,920$
➔ Giá kích hoạt: $f(0) = P(0) - D = 1,920 - 4 = 1,916$
- Thời điểm 1, giá thị trường tăng: $P(1) = 1,925$
➔ Giá kích hoạt: $f(1) = \text{Max}[f(x-1); P - D] = \text{Max}[f(0); P(1) - D] = \text{Max}(1,916; 1,925 - 4) = 1,921$
- Thời điểm 2, giá thị trường giảm: $P(2) = 1,922$
➔ Giá kích hoạt: $f(2) = \text{Max}[f(x-1), P - D] = \text{Max}[f(1); P(2) - D] = \text{Max}(1,921; 1,922 - 4) = 1,921$
- Thời điểm 3, giá thị trường tăng: $P(3) = 1,923$
➔ Giá kích hoạt: $f(3) = \text{Max}[f(x-1), P - D] = \text{Max}[f(2); P(3) - D] = \text{Max}(1,921; 1,923 - 4) = 1,921$
- Đến thời điểm 4, giá thị trường chạm giá kích hoạt: $P(4) = 1,918 < f(3)$
➔ Lệnh Trailing Sell được kích hoạt, đẩy 1 lệnh Bán LO 1 HĐTL 4111G8000 với giá đặt lệnh $= P(4) - 0.1 = 1,918 - 0.1 = 1,917.9$ vào Sở giao dịch

5. OCO (Lệnh đặt và hủy liên hoàn – One Cancels Other Order)**5.1. Khái niệm**

Là lệnh kết hợp giữa một lệnh dừng lỗ (Stop Up hoặc Stop Down) và một lệnh giới hạn để đóng vị thế đang mở tại mức giá nhà đầu tư kỳ vọng (hai lệnh này cùng loại Mua/Bán, cùng mã và cùng khối lượng).

- Trường hợp lệnh giới hạn Hủy/Sửa hoặc nhận được tín hiệu khớp (khớp một phần hoặc khớp hết) thì sẽ hủy lệnh dừng.
- Trường hợp lệnh dừng được kích hoạt thì lệnh giới hạn sẽ bị hủy (với điều kiện lệnh giới hạn được phép hủy).

5.2. Mục đích

- Đặt lệnh bán giới hạn chốt lời trên vị thế mua đang có kèm lệnh Stop Down tự động cắt lỗ nếu xu hướng thị trường giảm.
- Đặt lệnh mua giới hạn chốt lời trên vị thế bán đang có kèm theo lệnh Stop Up tự động cắt lỗ nếu xu hướng thị trường tăng.
- Mở mới vị thế Mua/Bán theo nhu cầu của nhà đầu tư.

5.3. Ví dụ minh họa**Ví dụ 1: Lệnh bán giới hạn chốt lời trên vị thế Mua đang có kèm lệnh Stop Down tự động cắt lỗ nếu xu hướng thị trường giảm**

Nhà đầu tư đang nắm giữ 1 vị thế Mua HĐTL mã 4111G8000 tại mức giá vốn $= 1,910 =$ giá thị trường. Nhà đầu tư sử dụng lệnh OCO Bán để kỳ vọng chốt lời tại giá 1,920 và không mong cắt lỗ ở mức giá nhỏ hơn 1,905 (khi giá thị trường dưới ngưỡng 1,905 thì nhà đầu tư chấp nhận bán với giá 1,904.5); giá thị trường biến đổi trong phiên như sau:

Thời điểm	1	2	3	4	5
Giá thị trường	1,910	1,912	1,915	1,918	1,920
Giá chốt lời	1,920	1,920	1,920	1,920	1,920
Giá dừng	1,905	1,905	1,905	1,905	1,905
Giá cắt lỗ	1,904.5	1,904.5	1,904.5	1,904.5	1,904.5

Lệnh OCO được sử dụng tạo ra 2 lệnh: 1 lệnh giới hạn Bán được đẩy vào hệ thống và gửi lên Sở giao dịch với giá 1,920; 1 lệnh Stop Down Bán ở trạng thái “Chờ kích hoạt” với giá dừng = 1,905 và giá đặt cho lệnh dừng = 1,904.5.

Theo dõi diễn biến thị trường:

- Đến thời điểm thứ 5, khi giá thị trường tăng đến 1,920 và lệnh giới hạn Bán với giá 1,920 được khớp hết
 - ➔ Hệ thống sinh yêu cầu hủy lệnh Stop Down Bán ở trạng thái “Chờ kích hoạt” với giá dừng = 1,905 và giá đặt cho lệnh dừng = giá cắt lỗ = 1,904.5
- Giả sử đến thời điểm thứ 3, thị trường không tăng lên 1,915 mà giảm xuống giá 1,905 = giá dừng thì khi đó:
 - ➔ Lệnh Stop Down Bán ở trạng thái “Chờ kích hoạt” với giá dừng = 1,905 và giá đặt cho lệnh dừng = giá cắt lỗ = 1,904.5 được kích hoạt,
 - ➔ Sinh lệnh con là lệnh bán để vào Sở giao dịch với giá = 1,904.5
 - ➔ Đồng thời sinh yêu cầu hủy cho lệnh giới hạn được đẩy vào Sở giao dịch ban đầu giá 1,920

Ví dụ 2: Lệnh mua giới hạn chốt lời trên vị thế Bán đang có kèm theo lệnh Stop Up tự động cắt lỗ nếu xu hướng thị trường tăng

Nhà đầu tư đang nắm giữ 1 vị thế Bán HĐTL, mã 4111G8000 tại mức giá vốn = 1,910 = giá thị trường. Nhà đầu tư sử dụng lệnh OCO Mua để kỳ vọng chốt lời tại giá 1,900 và cắt lỗ ở mức giá vượt quá 1,915 (khi giá thị trường vượt quá 1,915 thì nhà đầu tư chấp nhận bán với giá 1,915.5); giá thị trường biến đổi trong phiên như sau:

Thời điểm	1	2	3	4	5
Giá thị trường	1,910	1,912	1,908	1,904	1,900
Giá chốt lời	1,900	1,900	1,900	1,900	1,900
Giá dừng	1,915	1,915	1,915	1,915	1,915
Giá cắt lỗ	1,915.5	1,915.5	1,915.5	1,915.5	1,915.5

Lệnh OCO được sử dụng tạo ra 2 lệnh: 1 lệnh giới hạn Mua được đẩy vào hệ thống và gửi lên Sở giao dịch với giá 1,900; 1 lệnh Stop Up Mua ở trạng thái “Chờ kích hoạt” với giá dừng = 1,915 và giá đặt cho lệnh dừng = 1,915.5.

Theo dõi diễn biến thị trường:



- Đến thời điểm thứ 5, khi giá thị trường giảm đến 1,900 và lệnh giới hạn Mua với giá 1,900 được khớp hết
- ➔ Hệ thống sinh yêu cầu hủy lệnh Stop Up Mua ở trạng thái “Chờ kích hoạt” với giá dừng = 1,915 và giá đặt cho lệnh dừng = giá cắt lỗ = 1,915.5
- Giả sử đến thời điểm thứ 3, thị trường không giảm tới 1,908 mà tăng tới giá 1,915 = giá dừng thì khi đó:
- ➔ Lệnh Stop Up Mua ở trạng thái “Chờ kích hoạt” với giá dừng = 1,915 và giá đặt cho lệnh dừng = giá cắt lỗ = 1,915.5 được kích hoạt.
- ➔ Sinh lệnh con là lệnh mua để vào Sở giao dịch với giá = 1,915.5
- ➔ Đồng thời sinh yêu cầu hủy cho lệnh giới hạn được đẩy vào Sở giao dịch ban đầu giá 1,900

Ví dụ 3: Lệnh OCO mở mới vị thế Mua/Bán theo nhu cầu của nhà đầu tư

Giá thị trường của mã 4111G8000 đang là 1,920, nhà đầu tư muốn mở mới vị thế khi giá thị trường vượt qua ngưỡng kháng cự 1,925 và 1,915 nên đặt lệnh OCO Mua với: một lệnh giới hạn với giá 1,915 và lệnh dừng có giá dừng là 1,925, giá đặt cho lệnh dừng là 1,925.3, giá thị trường biến đổi trong phiên như sau:

Thời điểm	1	2	3
Giá thị trường	1,920	1,918	1,925
Giá chốt lời	1,915	1,915	1,915
Giá dừng	1,925	1,925	1,925
Giá cắt lỗ	1,925.3	1,925.3	1,925.3

Lệnh OCO được sử dụng tạo ra 2 lệnh: 1 lệnh giới hạn Mua được đẩy vào hệ thống và gửi lên Sở giao dịch với giá 1,915; 1 lệnh Stop Up Mua ở trạng thái “Chờ kích hoạt” với giá dừng = 1,925 và giá đặt cho lệnh dừng = 1,925.3

Theo dõi diễn biến thị trường:

- Đến thời điểm thứ 3 khi giá thị trường tăng đến 1,925:
- ➔ Lệnh dừng Stop Up Mua ở trạng thái “Chờ kích hoạt” với giá dừng = 1,925 và giá đặt cho lệnh dừng = giá cắt lỗ = 1,925.3 được kích hoạt
- ➔ Sinh lệnh con là lệnh mua để đẩy vào Sở giao dịch với giá đặt = 1,925.3
- ➔ Đồng thời sinh yêu cầu hủy cho lệnh giới hạn Mua với giá 1,915

6. Bull & Bear

6.1. Khái niệm

Là lệnh kết hợp giữa: một lệnh giới hạn và lệnh OCO cùng loại Mua/Bán cùng mã HDTL:

- Sau khi lệnh giới hạn có tín hiệu khớp (bao gồm khớp một phần hoặc khớp hết), hệ thống sinh yêu cầu đẩy các cặp lệnh OCO tương ứng
- Phần xử lý sinh các cặp lệnh OCO tương ứng theo tín hiệu khớp của lệnh giới hạn (1) sẽ thiết lập lựa chọn để nhà đầu tư lựa chọn trên giao diện đặt lệnh, bao gồm:



- Lệnh mở khớp hết: lệnh giới hạn khớp hết mới sinh một lệnh OCO
- Lệnh mở có tín hiệu khớp: lệnh giới hạn có tín hiệu khớp từng phần thì sinh các cặp lệnh OCO tương ứng.

6.2 Mục đích

- Mở mới vị thế Mua và đặt lệnh bán giới hạn chốt lời trên vị thế Mua đang có kèm lệnh Stop Down tự động cắt lỗ nếu xu hướng thị trường giảm.
- Mở mới vị thế Bán và đặt lệnh mua giới hạn chốt lời trên vị thế Bán đang có kèm theo lệnh Stop Up tự động cắt lỗ nếu xu hướng thị trường tăng.
- Mở mới vị thế Mua/Bán theo nhu cầu của nhà đầu tư.

6.3. Ví dụ minh họa

Chú ý: Các ví dụ sau đây nhà đầu tư chọn xử lý lệnh mở khớp hết: lệnh giới hạn khớp hết mới sinh lệnh OCO.

Ví dụ 1: Mở mới vị thế Mua đồng thời đặt lệnh bán giới hạn chốt lời trên vị thế Mua đang có kèm lệnh Stop Down tự động cắt lỗ nếu xu hướng thị trường giảm

Nhà đầu tư sử dụng lệnh Bull & Bear để mở mới một vị thế Mua với giá 1,960 đồng thời đưa ra mức kỳ vọng chốt lời là 10 điểm và cắt lỗ là 5 điểm, biên trượt = 0.2 trong trường hợp mở mới vị thế thành công; giá thị trường biến đổi trong phiên như sau:

Thời điểm	1	2	3	4	5
Giá thị trường	1,955	1,957	1,960	1,965	1,970
Giá đặt	1,960	1,960	1,960	1,960	1,960
Giá chốt lời	1,970	1,970	1,970	1,970	1,970
Giá dừng	1,955	1,955	1,955	1,955	1,955
Giá cắt lỗ	1,954.8	1,954.8	1,954.8	1,954.8	1,954.8

Lệnh Bull & Bear khi đặt thành công, đẩy một lệnh giới hạn Mua khối lượng 1 được đẩy vào hệ thống và gửi lên Sở giao dịch với giá 1,960;

Theo dõi diễn biến thị trường:

- Đến thời điểm thứ 3, khi giá thị trường tăng đến 1,960, lệnh giới hạn Mua khối lượng 1 với giá 1,960 được khớp hết:
 - ➔ Hệ thống sinh yêu cầu đẩy vào cặp lệnh OCO Bán, bao gồm: 1 lệnh giới hạn để đóng vị thế với giá chốt lời = 1,970 được đẩy vào hệ thống và 1 lệnh dừng Stop Down Bán với giá dừng = 1,955, giá đặt của lệnh dừng = giá cắt lỗ = 1,954.8 ở trạng thái “Chờ kích hoạt”.
- Đến thời điểm thứ 5, giá thị trường tăng đến 1,970 lệnh giới hạn trong cặp lệnh OCO được khớp hết.
 - ➔ Hệ thống sinh yêu cầu hủy lệnh Stop Down còn lại.



Ví dụ 2: Mở mới vị thế Bán và đặt lệnh mua giới hạn chốt lời trên vị thế Bán đang có kèm theo lệnh Stop Up tự động cắt lỗ nếu xu hướng thị trường tăng

Nhà đầu tư sử dụng lệnh Bull & Bear để mở mới một vị thế Bán với giá 1,960 và đưa ra mức kỳ vọng chốt lời là 10 điểm và điểm dừng cắt lỗ là 5, biên độ trượt = 0.2 trong trường hợp mở mới vị thế thành công; giá thị trường biến đổi trong phiên như sau:

Thời điểm	1	2	3	4	5
Giá thị trường	1,955	1,957	1,960	1,955	1,950
Giá đặt	1,960	1,960	1,960	1,960	1,960
Giá chốt lời	1,950	1,950	1,950	1,950	1,950
Giá dừng	1,965	1,965	1,965	1,965	1,965
Giá cắt lỗ	1,965.2	1,965.2	1,965.2	1,965.2	1,965.2

Lệnh Bull & Bear khi đặt thành công thì đẩy 1 lệnh giới hạn Bán khối lượng 1 được đẩy vào hệ thống và gửi lên Sở giao dịch với giá 1,960;

Theo dõi diễn biến thị trường:

- Đến thời điểm thứ 3, khi giá thị trường tăng đến 1,960 lệnh giới hạn Bán khối lượng 1 với giá 1,960 được khớp hết.
- ➔ Hệ thống sinh yêu cầu đẩy vào cặp lệnh OCO Mua, bao gồm: một lệnh giới hạn để đóng vị thế với giá chốt lời = 1,950 được đẩy vào hệ thống và 1 lệnh dừng Stop Up Mua với giá dừng lỗ = giá dừng = 1,965, giá đặt của lệnh dừng = giá cắt lỗ = 1,965.2 ở trạng thái “Chờ kích hoạt”
- Đến thời điểm thứ 5, giá thị trường giảm xuống 1,950 lệnh giới hạn trong cặp lệnh OCO được khớp hết:
- ➔ Hệ thống sinh yêu cầu hủy lệnh Stop Up còn lại.

Ví dụ 3: Mở mới vị thế Mua/Bán theo nhu cầu của nhà đầu tư

Nhà đầu tư có một vị thế Bán mã HĐTL 4111G8000 với giá vốn là 1,965. Nhà đầu tư sử dụng lệnh Bull & Bear để đóng vị thế Bán với giá 1,960 và mở mới vị thế Mua dưới dạng lệnh điều kiện khi giá thị trường tăng lên 1,960, đồng thời gửi lệnh OCO khi đó giá dừng = 1,955, biên trượt = 0.2, khi đó giá thị trường biến đổi trong phiên như sau:

Thời điểm	1	2	3	4	5
Giá thị trường	1,955	1,957	1,960	1,965	1,955
Giá đặt	1,960	1,960	1,960	1,960	1,960
Giá chốt lời	1,970	1,970	1,970	1,970	1,970
Giá dừng	1,955	1,955	1,955	1,955	1,955
Giá cắt lỗ	1,954.8	1,954.8	1,954.8	1,954.8	1,954.8



Lệnh Bull & Bear khi đặt thành công thì đây 1 lệnh giới hạn Mua khối lượng 1 được đẩy vào hệ thống và gửi lên Sở giao dịch với giá 1,960.

Theo dõi diễn biến thị trường:

- Đến thời điểm thứ 3, khi giá thị trường tăng đến 1,960 lệnh giới hạn Mua khối lượng 1 với giá 1,960 được khớp hết. Lệnh khớp đồng nghĩa với việc tài khoản của nhà đầu tư được đóng vị thế:
 - ➔ Lãi đã thực hiện = $1 \times (1,965 - 1,960) \times 100.000 = 500.000$
 - ➔ Hệ thống sinh yêu cầu đẩy vào cặp lệnh OCO Bán, bao gồm: một lệnh giới hạn để tắt toán vị thế với giá chốt lời = 1,970 được đẩy vào hệ thống và một lệnh dừng Stop Down Bán với giá dừng lỗ = giá dừng = 1,955, giá đặt của lệnh dừng lỗ = giá cắt lỗ = 1,954.8 ở trạng thái “Chờ kích hoạt”
- Đến thời điểm thứ 5, giá thị trường giảm xuống 955 lệnh dừng trong cặp lệnh OCO được kích hoạt, đẩy vào hệ thống 1 lệnh Bán LO với giá LO = 1,954.8
 - ➔ Hệ thống sinh yêu cầu hủy lệnh giới hạn còn lại.

Lưu ý: Toàn bộ lệnh điều kiện chỉ có giá trị trong ngày, cuối ngày toàn bộ lệnh chưa được thực hiện sẽ bị hủy.